

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, 148, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**<sup>(4)</sup>

**Nguyên đơn:** Chị Lục Thị L, sinh năm 1966

Trú tại: Khu 4, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

**Bị đơn:** Chị Mai Thị U, sinh năm 1980

Trú tại: Bản Khảm, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Không.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**<sup>(5)</sup>

- Chị Mai Thị U và chị Lục Thị L thống nhất số tiền vay nợ là 19.800.000<sup>d</sup> (Mười chín triệu tám trăm nghìn đồng chẵn) và chị Mai Thị U đã trả được 3.200.000<sup>d</sup> (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền nợ còn lại mà chị Mai Thị U có trách nhiệm phải trả cho chị Lục Thị L là 16.600.000<sup>d</sup> (Mười sáu triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn).

- Phương thức trả và thời gian trả như sau:

+ Muộn nhất đến ngày 25/7/2020 chị Mai Thị U có trách nhiệm trả cho chị

Lục Thị L số tiền là 1.600.000<sup>d</sup> (Một triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn);

+ Kể từ tháng 8 năm 2020, muộn nhất vào ngày 25 hàng tháng (của tháng dương lịch), chị Mai Thị U có trách nhiệm phải trả cho chị Lục Thị L số tiền 1.500.000<sup>d</sup> (Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn) mỗi tháng, cho đến khi hết số nợ 15.000.000<sup>d</sup> (Mười lăm triệu đồng chẵn) còn lại.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ Luật dân sự.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Mai Thị U phải nộp 415.000<sup>d</sup> (Bốn trăm mười lăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm;

+ Trả lại cho chị Lục Thị L tiền tạm ứng án phí đã nộp là 495.000<sup>d</sup> (Bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0004291 ngày 03/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Quan Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân T. Thanh Hóa;
- Phòng KTNV-THA, TAND T. Thanh Hóa;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Quan Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Dũng**

